

Bản án số: 35/ 2020/ HS-ST
Ngày: 16/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Giang Thị Thúy Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú;

Bà Nguyễn Thị Thịnh.

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Giáp - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 04 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1971; tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Có vợ: Nguyễn Thanh H và 2 con, con lớn sinh năm 2007 con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự : Không; bị tạm giữ từ ngày 15/9/2019 đến ngày 20/9/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

1.2. Họ và tên: **Trần Văn D** (tên gọi khác: Không), - Sinh năm 1989; tại huyện L, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nơi ở hiện nay: phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T2 và bà Bùi Thị H; Có vợ: Trần Thị H2 và 2 con, con lớn sinh năm 2016 con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

1.3. Họ và tên: **Nguyễn Quang T**, (tên gọi khác: Đ), - Sinh năm 1990; tại thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: đường N, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông Nguyễn Quang T3 và bà Phạm Thị Lê Th; Có vợ: Nguyễn Thị Mai P và 2 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2017;tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày

15/9/2019 đến ngày 20/9/2019 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; Địa chỉ: phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt).

3. *Người chứng kiến:* Anh Lê Văn T4, sinh năm 1972; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Nguyễn Văn Q đã nhận các số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại di động và tin nhắn zalo của người chơi là Nguyễn Quang T và Trần Văn D. Hành vi đánh bạc bằng hình thức “chơi lô, đề” được thua bằng tiền của Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T và Trần Văn D được thống nhất cách thức, phương thức chơi như sau:

+ Đối với “số đề”: có hai loại, gồm loại “02 số” và loại “03 số”, người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ (từ cặp số 00 đến cặp số 99 đối với loại “02 số” và từ cặp số 000 đến cặp số 999 đối với loại “03 càng”) ghi trong bảng đề. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu thanh toán được thống nhất: nếu cặp số của người chơi mua trùng với hai số, ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi “trúng đề” và Q sẽ thanh toán cho người chơi số tiền trúng thưởng có giá trị gấp tám mươi lần số tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số đề đối với loại “02 số” và gấp bốn trăm lần đối với loại “03 càng”. Ngược lại, nếu không người chơi nào “trúng đề” thì chủ đề được hưởng toàn bộ số tiền mà những người chơi đã bỏ ra mua số đề.

+ Đối với “số lô” gồm có “lô Hà Nội” và “lô xiên”:

Đối với “lô Hà Nội”: người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong bảng lô, mua bao nhiêu cặp và giá trị bao nhiêu là tùy người chơi. Giá trị mỗi cặp số là 23.000 đồng được tính là 01 điểm chơi. Việc đối chiếu thanh toán được thống nhất: nếu cặp số của người chơi trùng khớp với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi “trúng lô”. Cứ 01 điểm “lô Hà Nội” nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng; trùng khớp hai giải thì được 160.000 đồng và Q sẽ thanh toán tiền trúng thưởng cho người chơi. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì chủ đề được hưởng toàn bộ số tiền mà những người chơi đã bỏ ra mua số lô.

Đối với “Lô xiên”: gồm có “xiên 2, xiên 3, xiên 4”, người chơi chọn mua hai cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 2”, ba cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 3”, bốn cặp số bất kỳ đối với loại “lô xiên 4”, từ cặp số 00 đến 99. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu, thanh toán được thống nhất: Lấy hai số cuối hoặc 3 số cuối hoặc 4 số cuối của các giải trong bảy giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi trúng lô, nếu hai cặp số của người chơi trùng với hai số cuối thì người chơi trúng “lô xiên 2”, nếu ba cặp số của người chơi trùng với ba số cuối thì người chơi trúng “lô xiên 3”, nếu bốn cặp số của người chơi trùng với bốn cặp số cuối thì người chơi trúng “lô xiên 4”. Trong trường hợp này Nguyễn Văn Q sẽ thanh toán cho người chơi trúng thưởng có giá trị gấp 10 lần số

tiền người chơi đã bỏ ra mua các cặp số đối với “lô xiên 2”, gấp 40 lần đối với loại “lô xiên 3” và gấp 100 lần đối với loại “lô xiên 4”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô xiên” thì chủ đề sẽ được hưởng toàn bộ số tiền mà những người chơi đã bỏ ra mua số lô.

Từ cách thức, phương thức chơi “Số lô, đề” như trên, trong các ngày 24/7/2019; 03/9/2019 và 04/9/2019 Nguyễn Văn Q đã nhiều lần bán số lô số đề cho Nguyễn Quang T và Trần Văn D cụ thể như sau:

Ngày **24/7/2019**, Nguyễn Quang T (được Q lưu trong danh bạ là Đ) sử dụng điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim 0975.994.752 nhắn tin đến điện thoại Iphone X lắp sim 0916.868.646 của Nguyễn Văn Q để mua các số lô Hà Nội: số 10 là 200 điểm x 23.000đồng/điểm = 4.600.000đồng, số 25 là 300 điểm x 23.000đồng/điểm = 6.900.000 đồng; xiên 3: cặp số 01.03.05 với số tiền 1.000.000 đồng, xiên 2: cặp số 01.03 với số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Quang T mua số lô của Nguyễn Văn Q là 13.500.000 đồng. Sau khi T nhắn tin thì Q đồng ý và nhắn tin xác nhận lại là “ok”. Đối chiếu với kết quả mở thưởng sổ xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 24/7/2019 T không trúng số lô nào. Như vậy tổng số tiền Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn Q dùng đánh bạc ngày 24/7/2019 là 13.500.000 đồng. Nguyễn Quang T đã trả tiền mua số lô cho Nguyễn Văn Q.

Ngày **03/9/2019**, Trần Văn D sử dụng điện thoại di động Iphone Xsmax lắp sim 0975055868 đăng nhập vào tài khoản zalo của mình có tên “ D ô tô” nhắn tin đến điện thoại Iphone X lắp sim 0916.868.646 của Nguyễn Văn Q qua tài khoản zalo “ Nguyễn Q” để mua số lô Hà Nội 77 là 200 điểm x 23.000đ/điểm = 4.600.000 đồng và số đề 77 với số tiền là 500.000 đồng. Tổng số tiền D bỏ ra để mua số lô, đề của Q là 5.100.000 đồng. Sau khi D nhắn tin thì Q đồng ý và nhắn tin xác nhận lại là “ok”. Đối chiếu với kết quả sổ xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 03/9/2019, thì D trúng thưởng số lô Hà Nội 77 là 200 điểm x 80.000 đồng/điểm = 16.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Trần Văn D và Nguyễn Văn Q dùng đánh bạc ngày 03/9/2019 là 21.100.000 đồng. Nguyễn Văn Q và Trần Văn D đã thanh toán tiền thắng thua với nhau.

Ngày **04/9/2019**, Trần Văn D tiếp tục đăng nhập vào tài khoản zalo của mình có tên “ D ô tô” nhắn tin đến tài khoản zalo của Nguyễn Văn Q có tên “Nguyễn Q” để mua các số đề ba càng 452, 425, 267, 056 mỗi số 100.000 đồng = 400.000 đồng ; Lô Hà Nội 25,67,56 mỗi số 100 điểm x 23.000 đồng/điểm = 6.900.000 đồng; Số đề 67,56 mỗi số 500.000 đồng = 1.000.000 đồng; Lô xiên 3 cặp 25.67.56 với số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền D mua số lô, đề của Q là 8.800.000 đồng. Sau khi D nhắn tin thì Q đồng ý và nhắn tin xác nhận lại là “ok”. Đối chiếu với kết quả sổ xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 04/9/2019 thì D không trúng thưởng số nào. Như vậy, tổng số tiền Trần Văn D và Nguyễn Văn Q dùng đánh bạc ngày 04/9/2019 là 8.800.000 đồng. Trần Văn D đã trả tiền mua số lô, đề cho Nguyễn Văn Q.

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 14/9/2019, Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Ninh Bình bắt quả tang Trần Văn D cùng Bùi Toàn Tr, Nguyễn Quỳnh Tr2, Nguyễn Văn K có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng với tổng số tiền dùng đánh bạc là 31.430.000 đồng. Quá trình tạm giữ tại Công an thành phố Ninh Bình, Trần Văn D đã tự thú hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề với Nguyễn Văn

Q qua tin nhắn điện thoại. Tiến hành kiểm tra dữ liệu trong điện thoại của Trần Văn D thể hiện có nội dung nhắn tin chơi số lô, đề với Nguyễn Văn Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Q. Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi đánh bạc với Trần Văn D và tự thú hành vi chơi số lô, đề với Nguyễn Quang T (tên gọi khác Đ) vào ngày 24/7/2019 qua tin nhắn điện thoại. Tiến hành kiểm tra dữ liệu trong điện thoại của Nguyễn Văn Q thể hiện có nội dung nhắn tin chơi số lô, đề với Trần Văn D và Nguyễn Quang T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình triệu tập Nguyễn Quang T lên làm việc. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quang T đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi chơi số lô với Nguyễn Văn Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình thu giữ của Nguyễn Văn Q 01 điện thoại di động Iphone X lắp sim số 0916.868.646; thu giữ của Nguyễn Quang T 01 điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim số 0975.994.752; thu giữ của Trần Văn D 01 điện thoại di động Iphone Xsmax lắp sim số 0975.055.868 là những điện thoại các bị cáo dùng đánh bạc và chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q, Trần Văn D, Nguyễn Quang T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra Nguyễn Văn Q khai nhận sau khi nhận các số lô, đề do Trần Văn D, Nguyễn Quang T gửi đến thì Quân tổng hợp và gửi qua tin nhắn có tài khoản zalo tên “Ampi” của Phạm Duy L, sinh năm 1988, trú tại: phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để hưởng hoa hồng, cứ 10.000 đồng ghi số đề cho L thì Q được hưởng tiền hoa hồng là 1.500 đồng, lô Hà Nội thì được hưởng 1.000đồng/điểm, 10.000 đồng ghi lô xiên thì được hưởng 3.000 đồng. Sau khi nhắn tin cho L thì Q đều xóa hết tin nhắn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã triệu tập Phạm Duy L lên làm việc nhưng L không thừa nhận việc sử dụng tài khoản zalo có tên là “Ampi” và không thừa nhận việc đánh bạc với Nguyễn Văn Q.

* Tại cáo trạng số 19/CT- VKS, ngày 17 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D và Nguyễn Quang T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D và Nguyễn Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Q và Trần Văn D ; xử phạt Nguyễn Văn Q 27 - 30 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N nhận được quyết định thi hành án và bản án, được trừ 5 ngày tạm giữ bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ; giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Ninh P, thành phố N trong việc giám sát giáo dục bị cáo; phạt bổ sung 15.000.000 đồng - 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước , khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng. Xử phạt: Trần Văn D 24 - 27 tháng cải tạo

không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N nhận được quyết định thi hành án và bản án; giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố N trong việc giám sát giáo dục bị cáo; phạt bổ sung 12.000.000 đồng - 15.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước, khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 20.000.000 đồng - 22.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X lắp sim số 0916868646, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim 0975.994.752, 01 điện thoại di động Iphone Xsmax lắp sim số 0945355868 và số 0975055868 hóa giá sung ngân sách nhà nước. Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng đánh bạc: bị cáo Nguyễn Văn Q 27.400.000 đồng; bị cáo D 16.000.000 đồng. Ngày 14/4/2020 tại Chi cục thi hành án thành phố Ninh Bình bị cáo Q đã tự nguyện nộp trước số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo D đã tự nguyện nộp trước số tiền 16.000.000 đồng, như vậy bị cáo D đã nộp đủ số tiền dùng đánh bạc còn bị cáo Q còn phải nộp tiếp số tiền dùng đánh bạc là 17.400.000 đồng.

Các bị cáo bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D và Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản làm việc, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại, thông tin các số thuê bao điện thoại, biên bản xác minh kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc... Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 24/7/2019, 03/9/2019 và ngày 04/9/2019 tại địa bàn thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D và Nguyễn Quang T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức sử dụng điện thoại di động

nhấn tin mua bán số lô, đề được thua bằng tiền cụ thể như sau: Ngày 24/9/2019 Nguyễn Quang T nhấn tin mua bán số lô với Nguyễn Văn Q với số tiền dùng đánh bạc là 13.500.000 đồng; Ngày 03/9/2019 Trần Văn D nhấn tin mua bán số lô, đề với Nguyễn Văn Q với tổng số tiền dùng đánh bạc là 21.100.000 đồng (trong đó số tiền mua số lô, số đề là 5.100.000 đồng, số tiền trúng số lô là 16.000.000 đồng); Ngày 04/9/2019 Trần Văn D nhấn tin mua bán số lô, đề với Nguyễn Văn Q với số tiền dùng đánh bạc là 8.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến việc tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo Q và bị cáo D đã thực hiện hành vi đánh bạc với nhau 2 lần, ngoài ra bị cáo Q còn thêm 1 lần thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo T đây là tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo Q tự thú hành vi đánh bạc với bị cáo T, bị cáo D tự thú hành vi đánh bạc với bị cáo Q , bị cáo T đầu thú hành vi đánh bạc với bị cáo Q; trong giai đoạn xét xử bị cáo D đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền dùng đánh bạc, bị cáo Q đã nộp một phần số tiền dùng đánh bạc. Do vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Q, bị cáo D được hưởng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T được hưởng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là những người thực hiện. Bị cáo Q là người trực tiếp nhận các số lô, đề, trả thưởng, đánh bạc với bị cáo T một lần với số tiền là 13.500.000 đồng , với bị cáo D 2 lần với số tiền là 21.500.000 đ và 8.800.000 đồng nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ; Bị cáo D đánh bạc 2 lần với bị cáo Q nên giữ vai trò thứ 2 còn bị cáo T đánh bạc 1 lần với bị cáo Q nên giữ vai trò cuối.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục như đề nghị Viện kiểm sát là tương xứng và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo làm nghề tự do, thu nhập

không ổn định nên trong thời gian chấp hành án hàng tháng các bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập là 5% để sung quỹ nhà nước. Bị cáo Q bị tạm giữ 05 ngày (từ ngày 15/9/2019 đến ngày 20/9/2019) nên được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 15 ngày (cứ 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ). Trong vụ án này bị cáo D không bị tạm giữ mà bị tạm giữ trong vụ án đánh bạc ngày 14/9/2019 nên không được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ trong vụ án này.

Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D thực hiện hành vi đánh bạc để thu lời bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền để sung quỹ nhà nước; Bị cáo Nguyễn Quang T do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Ngày 14/9/2019 bị cáo Trần Văn D thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng cùng với Nguyễn Quỳnh Tr2, Nguyễn Văn K và Bùi Toàn Tr; tại bản án số 168/2019/HS-ST ngày 23/12/2019 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo Trần Văn D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), về tội “đánh bạc”, bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng do lần phạm tội sau (ngày 14/9/2019) lại xử trước nên lần phạm tội này (ngày 03, ngày 04/9/2019) của bị cáo D không tính tái phạm. Ngày 15/4/2020 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình xác nhận Trần Văn D đã thi hành xong khoản tiền phạt 30.000.000 đồng và án phí nên tại bản án này không cộng các khoản tiền phạt đối với bị cáo D nữa.

[4] Các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận sau khi nhận các số lô, đề do Trần Văn D, Nguyễn Quang T gửi đến thì bị cáo tổng hợp và nhắn tin chuyển cho Phạm Duy L, sinh năm 1988, trú tại phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình qua số điện thoại 0346878910 có tài khoản zalo tên là “Ampi” để hưởng hoa hồng. Đến nay bị cáo Q không còn lưu các tin nhắn chuyển các số lô, đề cho Phạm Duy L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã triệu tập Phạm Duy L lên làm việc nhưng L không thừa nhận việc sử dụng số điện thoại 0346878910 có tài khoản zalo là “Ampi” và không thừa nhận việc đánh bạc với Nguyễn Văn Q, xác minh số điện thoại do Nguyễn Văn Q khai cũng không phải của Phạm Duy L. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của Phạm Duy L. Hiện Phạm Duy L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chị Nguyễn Thanh H là người đăng ký chính chủ sim số 0916868646 do bị cáo Nguyễn Văn Q sử dụng để nhận các tin nhắn đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, chị H là vợ bị cáo Q, số điện thoại trên là do chị mua và đưa cho bị cáo Q sử dụng từ khi đăng ký sim đến nay. Việc bị cáo Q sử dụng sim số trên để nhận các số lô, đề chị H không biết nên không đồng phạm với bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X lắp sim số 0916.868.646 thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim 0975.994.752 thu giữ của Nguyễn Quang T, 01 điện thoại di động Iphone Xsmax lắp sim số 0975.055.868 và số 0945355868 thu giữ của Trần Văn D đây là tài sản của các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện nhắn tin đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền dùng đánh bạc: Bị cáo T sử dụng số tiền 13.500.000 đồng mua số lô, đề của bị cáo Q; bị cáo D dùng số tiền 5.100.000 đồng và 8.800.000 đồng để mua số lô, đề của bị cáo Q; bị cáo Q sử dụng số tiền 16.000.000 đồng để trả thưởng tiền trúng số lô cho bị cáo D. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc các bị cáo đã thanh toán tiền mua và trúng số lô, đề cho nhau. Do vậy cần buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền dùng đánh bạc để tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước bao gồm: bị cáo Q phải nộp lại số tiền là 27.400.000 đồng (5.100.000 đồng + 8.800.000 đồng + 13.500.000 đồng); bị cáo D phải nộp lại số tiền là 16.000.000 đồng. Ngày 14/4/2020 tại Chi cục thi hành án thành phố Ninh Bình bị cáo Q đã tự nguyện nộp trước số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo D đã tự nguyện nộp trước số tiền 16.000.000 đồng; như vậy bị cáo D đã nộp đủ số tiền dùng đánh bạc còn bị cáo Q phải nộp tiếp số tiền dùng đánh bạc là 17.400.000 đồng.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Văn D;

- khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T.

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Văn D và Nguyễn Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn Q 27 (hai mươi bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 5 ngày tạm giữ bằng 15 ngày cải tạo không giam giữ; Bị cáo còn phải chấp hành 26 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, hàng tháng bị cáo Nguyễn Văn Q còn bị khấu trừ một phần thu nhập là 05% để nộp ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Q 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

+ Bị cáo Trần Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố N trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án, hàng tháng bị cáo Trần Văn D còn bị khấu trừ một phần thu nhập là 05% để nộp ngân sách Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn D 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

+ Bị cáo Nguyễn Quang T 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) để nộp Ngân sách nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X , số IMEI: 3572.6509.6899.842, lắp sim số 0916868646 thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số IMEI: 3541.9810.4209.949, lắp sim số 0975994752 thu giữ của Nguyễn Quang T, 01 điện thoại di động Iphone Xsmax, số IMEI 1: 3572.6909.6137.849, số IMEI 2: 3572.6909.5977.757, lắp sim số 0945355868 và số 0975055868 thu giữ của Trần Văn D (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền dùng đánh bạc để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước bao gồm: bị cáo Q phải nộp lại số tiền 27.400.000 đồng (Hai mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) ; bị cáo D phải nộp lại số tiền 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng). Ngày 14/4/2020 tại Chi cục thi hành án thành phố Ninh Bình bị cáo Q đã tự nguyện nộp trước số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000202, bị cáo D đã tự nguyện nộp trước số tiền 16.000.000đồng theo biên lai thu tiền số 0000201 ; như vậy bị cáo D đã nộp đủ số tiền dùng đánh bạc còn bị cáo Q còn phải nộp tiếp số tiền dùng đánh bạc là 17.400.000 đồng (Mười bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T và Trần Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giang Thị Thúy Thu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giang Thị Thúy Thu